

Năm Căn, ngày 26 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy sản Năm Căn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty;

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

I. Thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2018 của Công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty:

Trong năm 2018, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2018	THỰC HIỆN 2018	TỶ LỆ (%)
Doanh thu	Tr.Đ	795.000	767.776	96,5
Doanh số ngoại tệ	USD	36.000.000	33.590.467	93,3
Sản lượng thu mua, sản xuất	Tấn	2.750	2.693	98,0
Lợi Nhuận (sau thuế)	Tr.Đ	9.000	12.393	137,7

2. Thẩm định tình hình tài chính năm 2018 của Công ty:

2.1. Công tác lập Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty:

Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty lập theo đúng quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.

Ý kiến của kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính năm 2018: “Đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan”.

2.2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018:

2.2.1. Tài sản ngắn hạn:

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có tài sản ngắn hạn là 183.684.345.546 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn: 16.069.316.620 đồng;
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 23.733.944.694 đồng, tăng 54,2% so với đầu năm và chủ yếu là khoản phải thu khách hàng;
- Hàng tồn kho: 142.284.052.836 đồng (*đã bao gồm trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 4,72 tỷ đồng*), tăng 42,34% so với đầu năm, trong đó chủ yếu là tồn kho thành phẩm;
- Tài sản ngắn hạn khác: 1.597.031.396 đồng, trong đó chủ yếu là Thuế GTGT được khấu trừ.

2.2.2. Tài sản dài hạn:

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có tài sản dài hạn là 52.805.685.250 đồng, trong đó chủ yếu là giá trị còn lại của tài sản cố định.

Trong năm, Công ty cũng đã tiến hành mua một số máy móc thiết bị để phục vụ cho phân xưởng với giá trị là 790.350.000 đồng, hoàn thành việc đầu tư xây dựng (đường nội bộ kho đến bến thu mua, nâng nền khu cấp đông, phòng làm việc Phòng kỹ thuật) với giá trị là 830.207.879 đồng; đồng thời tiến hành thanh lý một số máy móc thiết bị không còn nhu cầu sử dụng (đã hết khấu hao) và thu được 631.799.102 đồng.

2.2.3. Nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có nợ phải trả là 154.488.918.982 đồng, tăng 41,49% so với cùng kỳ, trong đó bao gồm:

- Nợ ngắn hạn: 145.455.312.982 đồng, tăng 49,71% so với đầu năm, trong đó chủ yếu là sự gia tăng của nợ vay ngắn hạn nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nợ dài hạn: 9.033.606.000 đồng, bằng 75,07% so với số đầu năm. Đây là khoản vay dài hạn của Công ty để đầu tư nâng cấp phân xưởng 1, trong đó một phần nợ dài hạn đã được chuyển thành nợ ngắn hạn do sắp đến kỳ thanh toán nợ.

2.2.4. Nguồn vốn chủ sở hữu:

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty có vốn chủ sở hữu là 82.001.111.814 đồng, bao gồm vốn góp của các cổ đông 50.000.000.000 đồng, Quỹ đầu tư phát triển 14.975.142.400 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 16.632.712.414 đồng.

Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành chia cổ tức của năm 2017 là 10% bằng tiền mặt cho các cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty đã thông qua, đồng thời tạm ứng 7% cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt.

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Tỷ suất lợi nhuận	Năm 2018	Năm 2017	Năm 2016
Tỷ lệ lãi gộp/ DT bán hàng	7,65%	5,90%	4,06%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu BH	1,64%	1,14%	0,35%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE)	15,11%	11,66%	3,74%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản(ROA)	5,24%	4,90%	1,41%
Hiệu quả sử dụng hàng tồn kho			
Ngày lưu kho bình quân (ngày)	61,40	44,23	35,14
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	5,94	8,25	10,39
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,26	1,34	1,36
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,31	0,31	0,67
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	77,67%	68,88%	85,02%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	22,33%	31,12%	14,98%
Cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	65,33%	57,93%	62,33%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	34,67%	42,07%	37,67%
Giá trị sổ sách	16.400	15.680	14.693

2.4. Nhận xét chung:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2018 do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Tổng kết năm 2018, trong 03 chỉ tiêu lớn thì chỉ tiêu sản lượng và doanh thu Công ty đã đạt gần được kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, trong khi đó, chỉ tiêu quan trọng nhất là lợi nhuận, Công ty đã vượt 37,7% kế hoạch.

Tình hình tài chính Công ty ổn định, được quản lý chặt chẽ. Tuy các khoản phải thu khách hàng và nợ vay ngắn hạn của Công ty có sự gia tăng đáng kể so với thời điểm đầu năm dẫn đến việc hệ số thanh toán nhanh của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018 là khá thấp (0,31 lần) nhưng điều này là phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty. Công ty vẫn đảm bảo kế hoạch thu hồi nợ của khách hàng và không để xảy ra các khoản nợ vay quá hạn.

Vòng quay hàng tồn kho trong năm 2018 của Công ty giảm so với những năm trước tương ứng với việc giá trị hàng tồn kho của Công ty tăng cao so với đầu năm.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

1. Đối với Hội đồng quản trị:

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ĐHĐCĐ đã thống nhất và bầu 05 nhân sự vào HĐQT Công ty. Trong năm 2018, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Điều lệ quy định và Quy chế hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 13 cuộc họp, trong đó có 04 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Thông qua đơn giá tiền lương năm 2018;
- Thông qua việc trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2018;
- Thông qua tiền lương Ban TGD; Kế toán trưởng và thưởng hiệu quả công việc đối với cán bộ quản lý công ty trong năm 2018;
- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Báo cáo, Tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Bổ nhiệm Ông Ngô Minh Hiền tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty;
- Thông qua việc thiết lập quan hệ tín dụng và các giao dịch khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Cà Mau; Ngân hàng BIDV Chi nhánh Cà Mau; Ngân hàng Viettinbank Chi nhánh Cà Mau;
- Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình cải tạo nâng cấp phân xưởng 1 và thay thế đổi mới thiết bị công nghệ Nhà máy của Công ty;
- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017;
- Thông qua chủ trương về việc xây nhà ở tập thể cho người lao động Công ty;
- Thông qua đề xuất của BKS về việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam Chi nhánh Miền Trung là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018 của Công ty;
- Thông qua việc tạm ứng 7% cổ tức năm 2018;
- Thông qua chủ trương đầu tư dự án mua sắm và lắp đặt thiết bị hoàn thiện hệ thống cấp đông IQF tại nhà máy Công ty.

2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai kịp thời và thực hiện đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Công tác quản lý điều hành, triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và của HĐQT công ty.

Công tác quản lý tài chính, quản lý lao động được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi thông tin, phối hợp tốt để hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2018 giao.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT và có những đóng góp, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tại các phiên họp.

Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT

Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo;

Trong năm 2018, không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc từ phía cổ đông.

IV. Các hoạt động chính, thù lao, chi phí của Ban kiểm soát trong năm 2018:

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2018:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp định kỳ và tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT. Ban kiểm soát đã tích cực chủ động phối hợp, trao đổi, thực hiện kiểm tra, giám sát, cụ thể như sau:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính Công ty như: công nợ, các hợp đồng mua bán, các hợp đồng xuất khẩu, hồ sơ thu mua nguyên liệu, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí...

- Xem xét trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm và thanh lý tài sản cố định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018:

Thù lao năm 2018 của Ban kiểm soát là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phê duyệt; trong đó thù lao của Trưởng Ban kiểm soát là 66.000.000 đồng, của 02 Thành viên Ban kiểm soát là 84.000.000 đồng.

Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định về quản lý tài chính của công ty.

VI. Các đánh giá và kiến nghị:

Trước bối cảnh khó khăn chung của ngành tôm, đặc biệt là đối với thị trường tôm sú, tôm nguyên con vốn là thế mạnh của Công ty, Ban kiểm soát đánh giá cao sự chỉ đạo của

Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban điều hành đã đem lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tốt trong năm 2018.

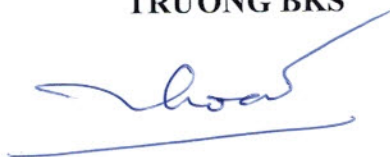
Bên cạnh đó, Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Trước các tiêu chuẩn ngày các khắt khe của thị trường, đặc biệt là thị trường EU, Công ty cần phải chú trọng việc kiểm soát vấn đề vi sinh để tránh tối đa phát sinh các trường hợp khiếu nại của khách hàng.
- Tình hình hàng tồn kho của Công ty hiện nay có giá trị cao, Công ty cần chủ động thực hiện các hợp đồng còn nợ với khách hàng, tìm kiếm ký kết các hợp đồng mới cân đối với cơ cấu các mặt hàng trong hàng tồn kho, đặc biệt là những size khó tiêu thụ để có được tỷ trọng hàng tồn kho hợp lý hơn, đồng thời bổ sung được nguồn vốn lưu động chuẩn bị cho việc mua nguyên liệu trong những tháng mùa vụ cao điểm sắp tới.
- Với hệ số thanh toán nhanh hiện tại là khá thấp, Công ty cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ nợ phải thu khách hàng, cân đối dòng tiền để đảm bảo nguồn tiền trả nợ vay ngân hàng và nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Việc đầu tư máy móc, trang thiết bị có giá trị cao cần phải có kế hoạch tài chính cụ thể, tận dụng tối đa nguồn vốn vay ngân hàng, tránh gây ảnh hưởng đến dòng tiền hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Về dài hạn, Công ty cũng cần tính đến các giải pháp nhằm gia tăng nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh như phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, hợp tác với đối tác chiến lược, phát hành trái phiếu doanh nghiệp...
- Công ty cần xem xét giải quyết vấn đề lao động, đặc biệt là phát triển lượng lao động trực tiếp để có thể tận dụng được những thời điểm nguồn nguyên liệu thuận lợi, phát huy hết công suất của nhà máy.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

TRƯỞNG BKS



Lê Vĩnh Hòa

THÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Cảnh

THÀNH VIÊN



Phạm Việt Cường